

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG  
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA UBCK NHÀ NƯỚC  
VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

- Mã chứng khoán: HND

- Địa chỉ: Thôn Đoàn, xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Điện thoại liên hệ: (0225). 3775.161

Fax: (0225).3775.162

2. Nội dung thông tin công bố:

- Nghị quyết số 3036/NQ-NĐHP ngày 09/5/2024 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua các nội dung trình ĐHCĐ thường niên năm 2024 .

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 10/5/2024 tại đường dẫn <http://ndhp.com.vn/QuanHeCoDong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết HĐQT số 3036/NQ-NĐHP ngày 09/5/2024.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đăng Website C.ty;
- Lưu: VT, HCLĐ.

**TỔNG GIÁM ĐỐC  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**Đương Sơn Bá**

**NGHỊ QUYẾT**  
**Họp HĐQT phiên 2 năm 2024**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần nhiệt điện Hải Phòng;*

*Căn cứ Biên bản họp HĐQT phiên 2 năm 2024 ngày 09/5/2024.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024, như sau:

**1. Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán.**

**2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:**

a) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

- Sản lượng điện sản xuất:	7.143	triệu kWh.
- Tổng doanh thu:	11.454,800	tỷ đồng.
- Tổng chi phí:	10.989,938	tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	464,862	tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế:	441,472	tỷ đồng.

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

- Sản lượng điện sản xuất:	7.740	triệu kWh.
- Tổng doanh thu:	12.278,678	tỷ đồng.
- Tổng chi phí:	11.884,778	tỷ đồng.

(Trong đó, chi phí O&M/công suất đặt:) 1.007,97 triệu đồng/MW

- Tổng lợi nhuận trước thuế:	393,899	tỷ đồng.
------------------------------	---------	----------

(Đã bao gồm phần đầu tiết giảm 10% chi phí vật liệu, dịch vụ mua ngoài, bằng tiền khác và tiết giảm 20% chi phí sửa chữa lớn...).

- Cổ tức:	5%
-----------	----

**3. Kết quả thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 và Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024:**

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Tên dự án	KH năm 2023	TH năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Dự án nhà hành chính	0,49	0	0
2	Dự án khí thải	3,0	0	2,876
<b>Tổng cộng</b>		<b>3,49</b>	<b>0</b>	<b>2,876</b>

**4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:**

Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền là 11,02%, cụ thể:

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023
<b>I.</b>	<b>Tổng các nguồn lợi nhuận phân phối: (1)+(2)</b>	<b>717.471.552.679</b>
1.	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 theo BCTC đã kiểm toán	441.471.552.679
2.	Hoàn nhập Quỹ Đầu tư phát triển để chia cổ tức	276.000.000.000
<b>II.</b>	<b>Phân phối lợi nhuận: (1)+(2)+(3)+(4)</b>	<b>710.260.769.351</b>
1.	Trích quỹ Đầu tư phát triển	111.985.037.929
2.	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động	46.857.579.255
3.	Trích quỹ thưởng Người quản lý, Kiểm soát viên	418.152.167
4.	Cổ tức bằng tiền mặt: 11,02%	551.000.000.000
	<i>Trong đó:</i>	
4.1	<i>Đã tạm ứng cổ tức từ lợi nhuận năm 2023 (4%)</i>	<i>200.000.000.000</i>
4.2	<i>Đã tạm ứng cổ tức từ nguồn hoàn nhập quỹ ĐTPT (5,52%)</i>	<i>276.000.000.000</i>
4.3	<i>Tỷ lệ cổ tức còn lại chi trả trong năm 2024 (1,5%)</i>	<i>75.000.000.000</i>
<b>III.</b>	<b>Lợi nhuận còn lại (I-II)</b>	<b>7.210.783.328</b>

**5. Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2023 và dự kiến tổng lương, thù lao năm 2024.**

a) Tổng mức tiền lương, thù lao của thành viên HDQT, BKS năm 2023 là: 3.253.298.000 đồng, cụ thể như sau:

- Tiền lương của Chủ tịch HDQT : 529.356.000 đồng.
- Tiền lương của Tổng Giám đốc, thành viên HDQT : 509.748.000 đồng.
- Tiền lương của thành viên HDQT chuyên trách : 901.872.000 đồng.
- Thù lao của thành viên HDQT kiêm nhiệm : 270.576.000 đồng.
- Tiền lương của trưởng ban kiểm soát : 470.544.000 đồng.
- Tiền lương của thành viên BKS chuyên trách : 263.046.000 đồng.
- Thù lao của thành viên BKS kiêm nhiệm : 308.156.000 đồng.

b) Dự kiến tổng mức tiền lương và thù lao kế hoạch của thành viên HĐQT, BKS năm 2024 là 4.311.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT : 729.000.000 đồng.
- Tiền lương của Tổng Giám đốc, thành viên HĐQT : 702.000.000 đồng.
- Tiền lương của thành viên HĐQT chuyên trách : 1.035.000.000 đồng.
- Thù lao của thành viên HĐQT kiêm nhiệm : 288.000.000 đồng.
- Tiền lương của trưởng ban kiểm soát : 648.000.000 đồng.
- Tiền lương của thành viên BKS chuyên trách : 621.000.000 đồng.
- Thù lao của thành viên BKS kiêm nhiệm : 288.000.000 đồng.

#### **6. Báo cáo của HĐQT:**

Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

#### **7. Báo cáo của BKS:**

Báo cáo tình hình hoạt động của BKS năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

#### **8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024:**

Thống nhất trình ĐHĐCĐ theo đề xuất của Ban Kiểm soát Công ty:

– Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty là các đơn vị kiểm toán độc lập thuộc Danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024.

– Giao HĐQT Công ty thực hiện các thủ tục lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 cho Công ty theo quy định pháp luật.

**Điều 2.** Các ông thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- UBCKNN (bản giấy);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (bản giấy);
- BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Tạ Công Hoan**

Hải Phòng, ngày 09 tháng 5 năm 2024

**BIÊN BẢN**  
**HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**PHIÊN 2 NĂM 2024**

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Đoàn, xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần: 0200493225, đăng ký lần đầu ngày: 17/9/2002 và thay đổi lần 8 ngày 01/7/2021.

Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng.

**A. Thời gian, địa điểm**

1. Thời gian: 14h 00 phút ngày 09/5/2024.
2. Địa điểm: Phòng họp A – Văn phòng Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

**B. Thành phần tham dự:**

1. Ông Tạ Công Hoan - Chủ tịch HĐQT;
  2. Ông Dương Sơn Bá - Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc;
  3. Ông Lê Minh Tuấn - Thành viên HĐQT;
  4. Ông Nguyễn Xuân Đặng - Thành viên HĐQT;
  5. Ông Lê Văn Chính - Thành viên HĐQT;
  6. Ông Nghiêm Xuân Chiến - Thành viên HĐQT;
  7. Ông Chu Thế Hoàng - Thành viên HĐQT;
  8. Bà Phạm Thị Dung - Trưởng Ban Kiểm soát;
- Chủ tọa: Ông Tạ Công Hoan – Chủ tịch HĐQT.  
- Thư ký: Ông Hoàng Thạch – Thư ký Công ty.

**C. Nội dung cuộc họp:**

Hội đồng quản trị đã xem xét và thảo luận về các nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 (Tờ trình số 2988/TTr-NĐHP ngày 08/5/2024) và một số nội dung liên quan.

**D. Diễn biến cuộc họp:**

Sau khi nghe Tổng Giám đốc Công ty trình bày các nội dung, HĐQT thảo luận, góp ý, thống nhất các nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024, như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán.



**2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:**

a) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

- Sản lượng điện sản xuất:	7.143	triệu kWh.
- Tổng doanh thu:	11.454,800	tỷ đồng.
- Tổng chi phí:	10.989,938	tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	464,862	tỷ đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế:	441,472	tỷ đồng.

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

- Sản lượng điện sản xuất:	7.740	triệu kWh.
- Tổng doanh thu:	12.278,678	tỷ đồng.
- Tổng chi phí:	11.884,778	tỷ đồng.

(Trong đó, chi phí O&M/công suất đặt:) 1.007,97 triệu đồng/MW

- Tổng lợi nhuận trước thuế:	393,899	tỷ đồng.
------------------------------	---------	----------

(Đã bao gồm phần đầu tiết giảm 10% chi phí vật liệu, dịch vụ mua ngoài, bằng tiền khác và tiết giảm 20% chi phí sửa chữa lớn...).

- Cổ tức:	5%
-----------	----

**3. Kết quả thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 và Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024: (ĐVT: Tỷ đồng).**

TT	Tên dự án	KH năm 2023	TH năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Dự án nhà hành chính	0,49	0	0
2	Dự án khí thải	3,0	0	2,876
<b>Tổng cộng</b>		<b>3,49</b>	<b>0</b>	<b>2,876</b>

**4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:**

Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền là 11,02%, cụ thể:

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023
<b>I.</b>	<b>Tổng các nguồn lợi nhuận phân phối: (1)+(2)</b>	<b>717.471.552.679</b>
1.	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 theo BCTC đã kiểm toán	441.471.552.679
2.	Hoàn nhập Quỹ Đầu tư phát triển để chia cổ tức	276.000.000.000
<b>II.</b>	<b>Phân phối lợi nhuận: (1)+(2)+(3)+(4)</b>	<b>710.260.769.351</b>
1.	Trích quỹ Đầu tư phát triển	111.985.037.929

TT	Nội dung	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023
2.	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động	46.857.579.255
3.	Trích quỹ thưởng Người quản lý, Kiểm soát viên	418.152.167
4.	Cổ tức bằng tiền mặt: 11,02%	551.000.000.000
	<i>Trong đó:</i>	
4.1	<i>Đã tạm ứng cổ tức từ lợi nhuận năm 2023 (4%)</i>	<i>200.000.000.000</i>
4.2	<i>Đã tạm ứng cổ tức từ nguồn hoàn nhập quỹ ĐTPT (5,52%)</i>	<i>276.000.000.000</i>
4.3	<i>Tỷ lệ cổ tức còn lại chi trả trong năm 2024 (1,5%)</i>	<i>75.000.000.000</i>
<b>III.</b>	<b>Lợi nhuận còn lại (I-II)</b>	<b>7.210.783.328</b>

**5. Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS) năm 2023 và dự kiến tổng lương, thù lao năm 2024.**

a) Tổng mức tiền lương, thù lao của thành viên HDQT, BKS năm 2023 là: 3.253.298.000 đồng, cụ thể như sau:

- Tiền lương của Chủ tịch HDQT : 529.356.000 đồng.
- Tiền lương của Tổng Giám đốc, thành viên HDQT : 509.748.000 đồng.
- Tiền lương của thành viên HDQT chuyên trách : 901.872.000 đồng.
- Thù lao của thành viên HDQT kiêm nhiệm : 270.576.000 đồng.
- Tiền lương của trưởng ban kiểm soát : 470.544.000 đồng.
- Tiền lương của thành viên BKS chuyên trách : 263.046.000 đồng.
- Thù lao của thành viên BKS kiêm nhiệm : 308.156.000 đồng

b) Dự kiến tổng mức tiền lương và thù lao kế hoạch của thành viên HDQT, BKS năm 2024 là 4.311.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- Tiền lương của Chủ tịch HDQT : 729.000.000 đồng.
- Tiền lương của Tổng Giám đốc, thành viên HDQT : 702.000.000 đồng.
- Tiền lương của thành viên HDQT chuyên trách : 1.035.000.000 đồng.
- Thù lao của thành viên HDQT kiêm nhiệm : 288.000.000 đồng.
- Tiền lương của trưởng ban kiểm soát : 648.000.000 đồng.
- Tiền lương của thành viên BKS chuyên trách : 621.000.000 đồng.
- Thù lao của thành viên BKS kiêm nhiệm : 288.000.000 đồng

**6. Báo cáo của HDQT:**



Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

**7. Báo cáo của BKS:**

Báo cáo tình hình hoạt động của BKS năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

**8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024:**

Thông nhất trình ĐHĐCĐ theo đề xuất của Ban Kiểm soát Công ty:

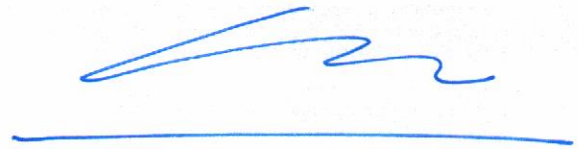
– Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty là các đơn vị kiểm toán độc lập thuộc Danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024.

– Giao HĐQT Công ty thực hiện các thủ tục lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 cho Công ty theo quy định pháp luật.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 16 giờ 00 phút cùng ngày./.

**Thư ký**

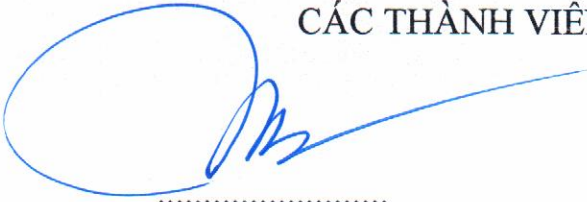
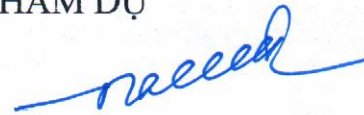
**Chủ tọa**

**Hoàng Thạch**

**Tạ Công Hoan**

**CÁC THÀNH VIÊN HĐQT THAM DỰ**

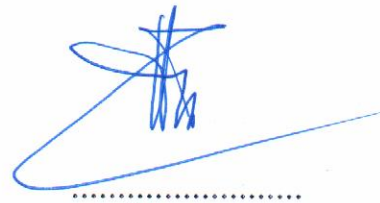
**Dương Sơn Bá**

**Nghiêm Xuân Chiến**




**Lê Minh Tuấn**

**Lê Văn Chính**

**Chu Thế Hoàng**

**Nguyễn Xuân Đăng**